

Bản án số: 51/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 28-9-2021

V/v tranh chấp thay đổi mức cấp
dưỡng nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Bá Luyến và bà Vũ Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 112/2021/TLST - HNGĐ ngày 28/7/2021 về việc “tranh chấp thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 27/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14/9/2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Mai Văn P - Sinh năm 1974 - Địa chỉ: Ban chỉ huy quân sự huyện H, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa – Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Mai Thị H - Sinh năm: 1974 - Địa chỉ: Tiểu khu Yên Hạnh 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa – Vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/6/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Mai Văn P trình bày:

Vợ chồng anh đã ly hôn theo quyết định của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn số 130/2020/QĐST-HNGĐ ngày 13/11/2020. Trong quyết định ly hôn có thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Mai Trung K – Sinh ngày 24/10/2006 với số tiền là 6.000.000đ/tháng. Xét thấy so với mức lương hàng tháng của anh là 14.163.430đ, hiện nay sức khỏe không đảm bảo phải chi phí thuốc uống (thuốc cho bệnh đại tràng, bệnh gan) hàng tháng, chi phí trả nợ khác, chi phí sinh hoạt... (vì khi ly hôn anh không yêu cầu chia tài sản). Nên không đủ điều kiện cấp dưỡng hàng tháng như đã thỏa thuận là 6.000.000đ/tháng. Vì vậy, anh làm đơn yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đ/tháng. Tại phiên tòa, anh đề nghị mức cấp dưỡng từ 2.000.000đ/tháng đến 3.000.000đ/tháng.

Tại bản tự khai ngày 02/8/2021, bị đơn chị Mai Thị H trình bày:

Chị và anh Mai Văn P kết hôn năm 1997, đến tháng 11/2020, vợ chồng ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn, vợ chồng thỏa thuận hàng tháng anh P cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Mai Trung K với số tiền 6.000.000đ. Nay anh P thay đổi mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng với lý do mức lương của anh P không đủ chi tiêu cho bản thân và còn nợ nần. Với yêu cầu của anh P, chị không chấp nhận bởi lẽ thực tế vợ chồng chị có 02 con chung, cháu đầu đã trên 18 tuổi nên chị cấp dưỡng nuôi cháu bé. Tuy nhiên, không phải cứ 18 tuổi là đã có công ăn việc làm và nuôi được bản thân mình. Bản thân chị nuôi 02 cháu trong tình trạng vẫn còn tồn dư nợ nần cờ bạc, gái do anh P để lại. Anh P có nuôi cháu thì cũng chỉ 03 năm, còn lại sau đó cháu vào Đại học là chị phải nuôi dưỡng, trong khi thu nhập lương của anh P là 16.000.000đ/tháng. Sau khi ly hôn, anh P chung sống với người đàn bà khác và nuôi con cho họ, thoái thác trách nhiệm làm cha với đứa con mình sinh ra. Anh P làm gì, sống thế nào bản thân anh P là người hiểu rõ nhất. Mặt khác, anh P với mức lương 16.000.000đ/tháng mà anh P cho rằng không đủ chi tiêu thì chị với mức lương hơn 10.000.000đ không đủ nuôi 02 con.

Về mức thu nhập của anh P 16.000.000đ/tháng, Ban chỉ huy quân sự huyện Nga Sơn xác nhận 14.000.000đ là không đúng, vì số tiền đó đã được trừ tiền ăn. Do đó, chị đề nghị Tòa án xác minh lại số tiền thu nhập hàng tháng của anh P để đưa ra phán quyết thấu tình, đạt lý. Bản thân anh P không ốm đau, nuôi cô vợ hờ, mẹ và con của cô ấy mà thoái thác trách nhiệm, nghĩa vụ của người cha đối với con, không một lời hỏi han, 09 tháng đóng 6.000.000đ là điều không thể chấp nhận được.

Chị có nhận được giấy của Tòa án để tham gia buổi hòa giải nhưng vì lý do công việc, mặt khác, nếu có hòa giải thì cũng không có kết quả bởi chị hiểu chồng cũ của chị hơn ai hết nên chị xin phép vắng mặt và đề nghị TAND huyện Nga Sơn đưa vụ án ra xét xử. Chị đề nghị HĐXX căn cứ vào mức thu nhập của anh P và thực tế để quyết định, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho các con chung của chị và anh P.

Do chị Mai Thị H đề nghị Tòa án xác minh lại số tiền thu nhập hàng tháng của anh P và Tòa án xác minh mức sinh hoạt trung bình của các cháu đang học lớp 10 trên địa bàn thị trấn Nga Sơn nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 97 BLTTDS.

Theo Công văn số 65/TANS ngày 13/8/2021 v/v đề nghị cung cấp một số vấn đề liên quan đến anh Mai Văn P của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn. Ngày 16/8/2021, Ban chỉ huy quân sự huyện N, tỉnh Thanh Hóa có công văn số 656/CV-BCH ngày 16/8/2021 v/v trả lời công văn của Tòa án ND huyện Nga Sơn như sau: Bảng lương thực tế của anh Mai Văn P tháng 8, sau khi trừ bảo hiểm còn: 15.953.000đ; trừ đảng phí 120.000đ, còn 15.833.000đ; tiền ăn phải đóng hàng tháng là 1.922.000đ. Còn lại được nhận là 13.911.000đ. Về số tiền của anh P nợ cơ quan 30.000.000đ, hiện đã trả được 5.000.000đ, số nợ còn lại là 25.000.000đ.

Ngày 13/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn ban hành yêu cầu số 02/YC-VKS-DS yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ về mức sinh hoạt trung bình của các cháu đang học lớp 10 trên địa bàn thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 76/TANS ngày 13/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, ngày 20/9/2021, UBND thị trấn N có công văn số 119/UBND v/v xác định mức chi phí bình quân đối với học sinh lớp 10 trên địa bàn thị trấn Nga Sơn như sau: Tại thời điểm hiện tại, bình quân tiền học, quần áo, sách vở của một học sinh lớp 10 trên địa bàn thị trấn Nga Sơn là 1.550.000đ/ tháng. Tiền sinh hoạt, ăn uống tùy vào điều kiện của từng gia đình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Mai Văn P về thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con. Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Mai Trung K - Sinh ngày 24/10/2006 là 4.000.000đ/tháng. Về án phí: Anh P phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Mai Văn P có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, bị đơn chị Mai Thị H có địa chỉ ở tiểu khu Yên Hạnh 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ vào khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Nga Sơn.

Ngày 14/9/2021, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, chị H vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, chị H vắng mặt lần thứ hai không có lý do, nên theo quy định điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử lần hai - vắng mặt chị H.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 130/2020/QĐST-HNGĐ ngày 13/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, anh P và chị H thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Trung K - Sinh ngày 24/10/2006, anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu K với số tiền là 6.000.000đ/tháng. Nay anh P yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đ/tháng, chị H không đồng ý.

Theo anh P trình bày, hiện nay sức khỏe không đảm bảo phải chi phí thuốc uống (thuốc cho bệnh đại tràng, bệnh gan) hàng tháng, chi phí trả nợ khác, chi phí sinh hoạt... (vì khi ly hôn anh không yêu cầu chia tài sản). Quá trình giải quyết vụ án, anh P có cung cấp cho Tòa án 01 giấy chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế với chuẩn đoán sỏi thận trái, ngày chuyển tuyến vào ngày 02/6/2021 và 01 đơn thuốc ngày 10/8/2021. Xét thấy, đây chỉ là việc khám, chữa bệnh thông thường của anh P tại đơn vị; còn đối với số tiền nợ đơn vị là 30.000.000đ, Ban chỉ

huy Quân sự huyện Nga Sơn xác nhận anh P đã trả được 5.000.000đ, số tiền còn nợ là 25.000.000đ. Tại phiên tòa, anh P trình bày hiện nay anh còn nợ Ban chỉ huy quân sự huyện Nga Sơn là 20.000.000đ. Như vậy, so với mức thu nhập của anh P hàng tháng là 15.953.000đ, hiện anh P chỉ sống một mình, không phải có trách nhiệm với ai, do đó anh vẫn đủ khả năng để cấp dưỡng nuôi con ở mức phù hợp.

Xét thấy, cháu Mai Trung K - Sinh ngày 24/10/2006, đang học lớp 10, nhu cầu sinh hoạt và việc học tập của cháu K ngày càng cao. Theo xác minh tại địa phương bình quân tiền quần áo, sách vở, học tập của một học sinh lớp 10 trên địa bàn thị trấn Nga Sơn là 1.550.000đ/ tháng; tiền sinh hoạt, ăn uống tùy vào điều kiện của từng gia đình. Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật HNGĐ năm 2014, ngoài các chi phí học tập, ăn, mặc, ở, còn có các chi phí về nhu cầu sinh hoạt thông thường khác để đảm bảo cho trẻ phát triển cả về thể chất lẫn tinh thần là chính đáng và cần thiết.

Từ những nhận định trên, HĐXX xem xét về nhu cầu thiết yếu cũng như đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho cháu K và căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của anh P, có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh P, buộc anh P phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Mai Trung K – Sinh ngày 24/10/2006 với mức cấp dưỡng là 4.000.000đ (bốn triệu đồng)/tháng. Việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu K thành niên.

[3] Về án phí: Anh Mai Văn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 3; Điều 71; khoản 2 Điều 82; Điều 107; Điều 110; Điều 116; Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS năm 2015; điểm đ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Mai Văn P, buộc anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Mai Trung K – Sinh ngày 24/10/2006 là 4.000.000đ (bốn triệu đồng)/tháng. Việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu K thành niên.

2. Về án phí: Anh Mai Văn P phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST mà anh đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0011097 ngày 28/7/2021 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn; anh P đã nộp đủ tiền án phí DSST.

3. Về quyền kháng cáo: Anh P có quyền kháng bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THDS.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Tuyển